



ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHỨNG QUỐC HOA KỲ

Phòng Thông tin - Văn hoá

Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh

Hà Nội, Việt Nam

(84-4) 831-4580 -- Fax: (84-4) 831-4601

TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ CỦA BỘ NGOẠI GIAO MỸ

CÁC VẤN ĐỀ DÂN CHỦ, 8/2000

TRÁCH NHIỆM CỦA CHÍNH QUYỀN

CÁC TIÊU CHUẨN ĐẠO ĐỨC VÀ PHẨM CHẤT TRUNG THỰC CỦA CHÍNH QUYỀN MỸ

Jane S. Ley

Ngày nay, chính quyền Mỹ ở cấp liên bang (cấp quốc gia) có một hệ thống luật và quy định pháp lý phát triển cao được thiết kế để ngăn chặn, phát hiện và chấn chỉnh các hành vi lơ là trách nhiệm của các cơ quan và các quan chức chính quyền không có lợi cho công chúng. Khuôn khổ pháp lý này có một mục đích bao trùm, đó là thúc đẩy tính trung thực của các cơ quan công quyền cũng như tính trung thực cá nhân của từng viên chức liên bang. Bài viết dưới đây nói về chính quyền liên bang có những quy định ra sao để tự kiểm soát mình. Trong bài, tác giả Jane S. Ley - phó chủ nhiệm phụ trách quan hệ với chính phủ và các dự án đặc biệt của Văn phòng Đạo đức Chính phủ Mỹ - phân tích về hệ thống này cũng như nó đã phát triển ra sao theo năm tháng.

Nhiều thành phần cơ bản của khuôn khổ pháp lý có tác dụng nuôi dưỡng tính trung thực của chính quyền ở Mỹ đã hình thành từ những sự kiện mà từng gây ra những sự căng thẳng ghê gớm trên toàn quốc - các cuộc nội chiến và chiến tranh cách mạng, các vụ ám sát tổng thống và các tổng thống từ chức. Việc chất lọc ra các thành phần cơ bản này đã diễn ra trong lịch sử và rất có thể sẽ còn tiếp diễn như là hệ quả của các vụ scandal và các cuộc khủng hoảng chính trị.

Nền móng căn bản của việc chính quyền các cấp của Mỹ tự kiểm soát mình chính là hiến pháp Mỹ. Vào cuối thế kỷ 18, sau Cuộc Chiến tranh Cách mạng, những người soạn hiến pháp bị ám ảnh nhiều bởi ý nghĩ rằng các hệ thống kiểu châu Âu quen thuộc đối với họ thì xấu xa và tham nhũng. Các vị tiên bối lập quốc cảm thấy rằng tập trung quá nhiều quyền lực vào tay của bất cứ một bộ máy cai trị nào thì thật là nguy hiểm. Hiến pháp Mỹ mở đầu với cụm từ "Chúng ta, những người dân..." như là tín hiệu phát đi ngay từ đầu rằng chính quyền Mỹ được lập nên do dân và vì dân và phải có trách nhiệm với dân. Đó là lý do vì sao các viên chức chính phủ thường được nhắc đến ở Mỹ bằng cụm từ "công bộc" và khi hành động đại diện cho ý chí tập thể họ được gọi là "dân uỷ".

Hiến pháp Mỹ phân chia chính quyền liên bang thành ba nhánh riêng rẽ (tư pháp, lập pháp và hành pháp) cùng với một hệ thống "kiểm soát và cân bằng" quyền lực của nhau. Nó cũng cho phép các bang có những thẩm quyền đáng kể ngay trong hệ thống liên bang. Có thể sự phân quyền này gây ra sự kém hiệu quả về một số mặt song các vị tiên bối lập quốc tin tưởng mạnh mẽ rằng đây là cách tốt nhất để bảo đảm rằng "Chúng ta, những người dân" sẽ không phải chịu đựng một thế lực chuyên quyền trong chính quyền cũng như không để xảy ra tình trạng chính quyền bị thống trị bởi một nhóm người độc đoán chuyên quyền nhằm phục vụ các đặc quyền của họ.

Sự trung thực của các cơ quan công quyền

Củng cố cho sự phân quyền hiến định này là các luật và các quy định nêu ra các yêu cầu chung rằng các cơ quan và các tòa án chính quyền phải bảo đảm các hoạt động của chính phủ được thi hành một cách công bằng và nhất quán và công khai trước công chúng. Sự nhất quán và minh bạch của các công việc và các thủ tục công cộng là một thành phần trọng yếu của việc chính quyền tự kiểm soát mình.

Ví dụ như trong khoảng 50 năm giữa thế kỷ 20, quốc hội Mỹ đã ban hành một loạt các luật - trong đó có Đạo luật về các Thủ tục Hành chính và Đạo luật Chính quyền dưới ánh Mặt trời - yêu cầu các cơ quan luôn thực hiện đúng các thủ tục tiêu chuẩn khi tiến hành các hoạt động hành chính như ban hành và giám sát việc thực hiện và tuân thủ các quy định pháp lý, và các cơ quan phải tiến hành các công việc này ở một diễn đàn công cộng. Quốc hội cũng ban hành Luật về Tự do Thông tin cho phép đồng đảo công chúng được tiếp cận vào các hồ sơ và các thông tin của chính quyền. Một cơ quan nào đó mà tiến hành các công việc không tuân theo các trình tự chuẩn được quy định trong các văn bản hoặc không thông qua một diễn đàn công cộng phù hợp thì có thể bị công chúng phản đối tại các tòa liên bang và bị vô hiệu hoá. Thêm vào đó, các công việc tố tụng dân sự và hình sự ở các tòa liên bang phải tuân theo các quy định được chuẩn hóa và đã được công khai hoá.

Cuối cùng, thông qua một loạt các đạo luật, chính quyền cũng đã hình thành được một hệ thống công khai được chuẩn hóa và có tính cạnh tranh về gọi thầu cho các hợp đồng của chính quyền. Nói một cách khái quát, hệ thống này nêu ra các tiêu chuẩn và thủ tục cho việc chính quyền sử dụng các khoản tiền do quốc hội cấp. Một cánh tay của quốc hội là Văn phòng Thống kê Tổng hợp có thể kiểm toán và thẩm định các chương trình của các cơ quan chính quyền nhằm bảo đảm rằng các khoản tiền của chính quyền được tiêu và được thống kê một cách hợp lý và rõ ràng.

Sự trung thực của cá nhân

Tuy nhiên, vì các hoạt động của chính quyền được thực hiện bởi các cá nhân, nên các phẩm chất và hành vi của viên chức cũng là một lĩnh vực ngày càng cần được quy định chặt chẽ. Thuở ban đầu trong lịch sử Mỹ, nắm giữ một chức vụ trong chính quyền thì được dựa trên cái gọi là hệ thống "hư hỏng" và hành vi cá nhân trong công việc đó đã không bị kiểm soát kỹ. Khi ấy, mỗi tổng thống khi đắc cử đều mang theo mình những người đã ủng hộ ông ta trong cuộc bầu cử và những người này đều trông chờ là sẽ được giao các công việc trong chính quyền. Các cá nhân có ảnh hưởng đối với tân tổng thống sẽ dành một phần tiền lương của mình để trả cho những người giúp ông ta làm tròn trọng trách của mình. Các cá nhân dạng này thì hy vọng sẽ kiếm lại được số tiền mà họ bỏ ra bằng cách bòn rút công quỹ. Các công việc được nhiều người nhắm đến là những vị trí cho phép người nắm quyền thu các khoản đóng góp công cộng. Phẩm chất trung thực và năng lực không phải là những yếu tố quan trọng hàng đầu khi lựa chọn các viên chức như vậy. Chẳng hạn như vào những năm 30 của thế kỷ 19, Samuel Swartwout được bổ nhiệm làm Quan chức Thu phí cảng New York. Trong nhiệm kỳ đầu của mình, các quỹ của cảng bị thâm hụt 210.000 đô la, nhưng nhờ ủng hộ cho một ứng cử viên mà người này đã thắng cử và trở thành tổng thống tiếp theo, nên Swartwout đã được tái bổ nhiệm. Trong nhiệm kỳ đó ông ta trốn sang châu Âu mang theo hơn 1.250.000 đô la tiền nhà nước. Khoản tiền này ngày nay không phải là quá lớn, nhưng vào đầu thế kỷ 19 nó chiếm một phần rất lớn trong toàn bộ ngân quỹ liên bang.

Vụ tham nhũng khổng lồ tầm cỡ liên bang này đã trở thành một vụ bê bối quốc gia. Các nỗ lực cải cách được khởi động song đã không thành công trong việc làm cho mức độ phần nộ của công chúng đủ lớn để gây sức ép tạo nên một sự thay đổi đáng kể. Cuối cùng, năm 1881, khi tổng thống James Garfield bị một người ám sát vì người này cho rằng tổng thống nợ ông ta một chức vụ cụ thể thì vụ ám sát này đã trở thành chất xúc tác cho cuộc cải cách sau đây. Công chúng đã đòi hỏi phải có cải cách trong các cuộc bầu cử quốc hội năm 1882. Năm 1883, quốc hội mới ban hành bộ luật hoàn chỉnh đầu tiên về công chức - có tên Đạo luật là Pendleton - luật này thiết lập các quy định về năng lực, các phẩm chất, về việc đề bạt căn cứ vào thành tích, và một hệ thống các yêu cầu về phân loại công việc và tiền lương

trong các ngành công chức. Các hệ thống mà ngày hôm nay được quản lý bởi Văn phòng Quản lý Nhân sự Mỹ và Ban Bảo vệ các Hệ thống Thành tích đều được dựa trên nền móng kể trên và giờ đây bao gồm thêm các trình tự hành chính tiêu chuẩn để xử lý các trường hợp yếu kém về năng lực và có hành vi sai trái. Một hệ thống công chức được trả lương xứng đáng căn cứ vào thành tích được coi là thành phần chủ chốt trong bất cứ chương trình nào được thiết kế để ngăn chặn tham nhũng thành công, và điều này được chấp nhận ở cấp liên bang không một thắc mắc.

Các hoạt động chính trị của các viên chức

Các quy định hạn chế các hoạt động chính trị của các viên chức chính quyền cũng đã được ban hành vào giữa thế kỷ 21. Khi đề cập đến các quy định có tính ngăn cấm và hạn chế này, người ta thường gọi chung chúng bằng cái tên Đạo luật Hatch, là tên của đạo luật hoàn chỉnh đầu tiên về vấn đề này. Các quy định này có mục đích kép: ngăn ngừa việc các viên chức nhận lời giúp đỡ những người đang tranh cử hòng giành được một chức vụ nào đó, và bảo vệ công chúng để họ không phải gánh chịu tình trạng các viên chức chính phủ sử dụng thẩm quyền và các phương tiện vật chất của cơ quan họ để giúp đỡ những ứng cử viên đặc biệt nào đó. Ban đầu, các quy định ngăn cấm rất nghiêm ngặt, những lần sửa đổi bổ sung Luật Hatch gần đây cho phép các cá nhân được tham gia vào các hoạt động chính trị mà có sự tham gia của hầu hết các viên chức. Luật Hatch tuy vậy vẫn cấm các hoạt động như sử dụng thẩm quyền hoặc ảnh hưởng của chức vụ để can thiệp vào một cuộc bầu cử, thay mặt cho một ứng cử viên đứng ra gạ gẫm và nhận các khoản đóng góp chính trị, tham gia hoạt động chính trị trong khi thừa hành công vụ hoặc đang mang đồng phục của chính quyền, hoặc gạ gẫm hoặc ngăn cản hoạt động chính trị của bất cứ ai có quan hệ kinh doanh với cơ quan của viên chức. Hiện nay, việc thực thi luật này được giám sát bởi một cơ quan nhỏ thuộc nhánh hành pháp, đó là Văn phòng Tư vấn Đặc biệt Mỹ (OSC), và hình phạt cho việc vi phạm luật này gồm có bãi nhiệm, hoặc trong một số trường hợp là đình chỉ công tác và cắt lương trong khoảng thời gian không dưới 30 ngày.

Bảo vệ người chống tiêu cực

Văn phòng Tư vấn Đặc biệt cũng có trách nhiệm đối với Đạo luật Bảo vệ người chống tiêu cực ban hành năm 1989. Trong số các thành phần của khuôn khổ pháp lý về sự tự kiểm soát thì Đạo luật này được coi là thành phần mới mẻ hơn. Khái niệm "người chống tiêu cực" là để nói về một người trong một tổ chức thông báo các việc làm sai trái cho công chúng hoặc cho những người có thẩm quyền. Theo luật này, OSC cung cấp một kênh an toàn qua đó một nhân viên có thể cung cấp bằng chứng về việc vi phạm luật và các quy định, quản lý yếu kém trầm trọng, lãng phí công quỹ, lạm quyền hoặc gây ra những nguy cơ đáng kể và cụ thể đối với an toàn và sức khỏe của xã hội, mà không phải lo sợ bị trả đũa cũng như danh tính của nhân viên đó sẽ không bị tiết lộ nếu người đó không đồng ý.

Những sự xung đột về quyền lợi và đạo đức

Trong hơn một thế kỷ rưỡi, các luật và các thủ tục tố tụng hình sự đã được sử dụng để xử lý hầu hết những sự xung đột về quyền lợi và "đạo đức" của cá nhân các quan chức và các viên chức chính quyền. Việc đưa và nhận hối lộ dính đến các công chức đã bị cấm từ rất lâu. Khi xuất hiện thêm các vụ scandal, các hoạt động liên quan khác cũng bị cấm theo. Trong các vụ scandal thời xa xưa, các quan chức tố cáo nhưng không có bằng chứng rằng có các cơ quan chính quyền và các cá nhân đã hưởng lợi từ các hợp đồng ma trong Cuộc Nội chiến, với các hợp đồng đó, hàng hóa đã không bao giờ được giao hoặc nếu có thì cũng chỉ là những thứ phế phẩm (như vậy làm cho số người chết và bị thương tăng thêm). Các vụ scandal này đã dẫn đến sự ra đời của một loạt các luật hình sự được thiết kế để cấm các quan chức chính quyền trục lợi thông qua việc họ tham gia vào quá trình ra quyết định và các công việc khác của chính quyền. Các quy định cấm cơ bản của các đạo luật này ngày nay vẫn tồn tại.

Đầu những năm 1960, khi nhiều người lại muốn làm việc trong các cơ quan nhà nước vì họ coi đó là các công việc được kính trọng (có lẽ phần nào do những lời lẽ hùng biện của tổng thống Kennedy khi ông còn tranh cử), thì các quy định pháp lý mang tính ngăn cấm hình sự thuần túy bắt đầu chuyển dần thành các chuẩn mực theo nguyện vọng

của người dân. Trước hết, các đạo luật hình sự liên bang được soạn thảo lại, sử dụng những khái niệm phổ thông và được hệ thống hóa thành một bộ luật trong các luật của Mỹ. Chính quyền Kennedy cũng bắt đầu một dự án xây dựng một đạo luật hành chính (phi hình sự) về hành vi của các quan chức ngành hành pháp, nó không chỉ xử lý những sự xung đột về quyền lợi mà cả những hoạt động có thể làm xuất hiện những sự xung đột đó. Cách tiếp cận mới này được dựa trên suy nghĩ rằng niềm tin của công chúng vào chính quyền bị tổn hại khi người ta thấy dường như đã xảy ra một sự xung đột về lợi ích. Như vậy, đạo luật hành chính bao trùm các hoạt động trên một diện rộng lớn hơn nhiều so với những gì bị cấm trong bộ luật hình sự.

Năm 1965, tổng thống Johnson tiếp tục dự án này sau khi Kennedy bị chết và ông ban hành Sắc lệnh 11222 nêu ra sáu nguyên tắc cơ bản về hành vi là nền tảng cho các công việc của các cơ quan nhà nước. Sắc lệnh này nêu rõ rằng một viên chức phải tránh bất cứ hành động nào mà có thể dẫn đến hoặc thể hiện (1) việc sử dụng cơ quan để tư lợi; (2) việc ưu đãi bất cứ một tổ chức hoặc cá nhân nào; (3) gây tác hại đến hiệu quả và tính kinh tế của chính quyền; (4) đánh mất sự độc lập hoàn toàn hoặc sự vô tư trong hành động; (5) đưa ra một quyết định của chính quyền không theo các kênh chính thức; hoặc (6) tác động tiêu cực đến niềm tin của công chúng đối với phẩm chất trung thực của chính quyền.

Vi phạm các tiêu chuẩn này sẽ dẫn đến bị phạt tù hoặc phạt tiền, hoặc phải chịu các hình thức kỷ luật hành chính như khiển trách, đình chỉ công tác hoặc bị miễn nhiệm. Như vậy, yêu cầu về các hành vi của quan chức đã được đặt lên cao hơn, và các nguyên tắc đó tuy mang tính pháp lý song cũng thể hiện nguyện vọng của nhân dân.

Vào giữa những năm 1970, các hoạt động gắn với quá trình luận tội và từ chức của tổng thống Nixon đã xói mòn nghiêm trọng lòng tin của công chúng với các nhà lãnh đạo. Để đáp lại phần nào, quốc hội đã lên kế hoạch thành lập các cơ quan giám sát bên trong các bộ, ngành, được gọi là các tổng thanh tra. Người ta cũng nhận ra rằng chỉ thực hiện các luật về hành vi của các cơ quan và của các cá nhân thì không đủ. Các biện pháp phòng ngừa cũng cần thiết. Vào năm 1978, cùng lúc Đạo luật về Tổng Thanh tra được thông qua, quốc hội đã phê chuẩn Đạo luật về Đạo đức trong Chính quyền và từ đạo luật này Văn phòng về Đạo đức Chính quyền (OGE) đã được thành lập. Không giống như nhiều cơ quan chính quyền trên thế giới có nhiệm vụ xử lý những sự xung đột về quyền lợi và đạo đức, OGE không nắm vai trò là một cơ quan hành pháp liên quan đến các hành vi cá nhân. Văn phòng này có trách nhiệm tiến hành một chương trình phòng ngừa (công bố các số liệu tài chính, tư vấn và giáo dục công cộng) và xây dựng chính sách đạo đức cho toàn bộ ngành hành pháp. Việc điều tra và giám sát thực hiện pháp luật thì được thi hành bởi các cơ quan khác trong ngành, như là cơ quan tổng thanh tra và bộ Tư pháp. Như vậy, OGE không cùng một lúc vừa là người tư vấn vừa là cảnh sát.

Trong nhánh lập pháp của chính quyền, hiến pháp quy định mỗi viện - Thượng viện hoặc Hạ viện - phải có trách nhiệm đặt ra các tiêu chuẩn đối với các nghị sĩ trong viện của mình. Mỗi viện giờ đây đều có một ban đạo đức với các uỷ viên chính là các nghị sĩ trong viện đó và có các quy định riêng về hành vi, hỗ trợ cho các đạo luật hình sự. Các uỷ ban này tư vấn cho các nghị sĩ, tiếp nhận các lời khiếu nại và, nếu cần, đề xuất các hình thức kỷ luật lên các viện có liên quan. Thượng hoặc hạ nghị sĩ dù đã được bầu lên song vẫn có thể bị bãi miễn bởi các nghị sĩ còn lại nếu có hành vi sai trái.

Nhánh tư pháp đã có các quy định về hành vi của các thẩm phán liên bang và các viên chức khác làm việc trong nhánh này và có các uỷ ban tư vấn về các quy định đó. Nhánh tư pháp cũng có quy định rõ ràng về trình tự xét xử các khiếu kiện về các thẩm phán liên bang. Nếu có hành vi sai trái nghiêm trọng, các thẩm phán có thể bị thượng viện miễn nhiệm thông qua trình tự luận tội và kết tội và bị Bộ Tư pháp truy tố về các phạm pháp hình sự. Nếu vi phạm ở cấp độ thấp hơn, có thể áp dụng các hình thức kỷ luật khác như khiển trách cá nhân, khiển trách công khai, hoặc chuyển công tác.

Những xung đột quyền lợi có tính hình sự

Nói chung, các đạo luật về xung đột quyền lợi có tính hình sự đều cấm các quan chức và nhân viên nhận hối lộ và các khoản tiền bồi dưỡng, cấm họ đại diện cho các cá nhân trong những công việc liên quan trực tiếp đến chính quyền, cũng như cấm họ cùng tham gia với người khác đưa ra một tuyên bố chống chính quyền. Các quan chức hành pháp bị cấm tham gia vào các công việc chính quyền có những lợi ích tài chính liên quan đến bản thân họ, vợ/chồng hoặc con của họ, hoặc các tổ chức mà họ có quan hệ công việc. Họ cũng bị cấm nhận từ các cá nhân hoặc các cơ quan tư nhân các khoản tiền công và lương phụ. Cuối cùng, các cựu quan chức và nhân viên của các nhánh hành pháp và lập pháp bị quy định là sau một khoảng thời gian nhất định kể từ khi thôi công việc chính quyền mới được làm đại diện cho người khác trước chính quyền về một số vấn đề nhất định. Các đạo luật hình sự quy định hình phạt tối đa là phạt tiền 250.000 đô la và/hoặc 5 năm tù giam, nhưng những người vi phạm cũng có thể bị buộc tội về các vi phạm dân sự khác.

Công bố các số liệu tài chính

Các quan chức cao cấp của chính quyền thuộc cả ba nhánh đều bị quy định phải công bố các báo cáo tài chính cho bất cứ ai trên thế giới khi người ấy yêu cầu. Họ phải có các báo cáo này ngay khi họ bắt đầu làm việc trong hệ thống liên bang hoặc khi trở thành ứng cử viên cho vị trí cao cấp ấy, và báo cáo phải được cung cấp hàng năm cho đến khi thôi phục vụ trong hệ thống liên bang. Theo cách này, công chúng có cơ hội tự phán xét xem quan chức đó có vô tư không, có dính líu đến các xung đột quyền lợi không, có trung thực về tài sản và các nghĩa vụ tài chính của mình không. Nói chung, các báo cáo này phải nêu ra hầu hết các tài sản, các nguồn thu nhập, cổ phiếu, quà cáp, các công việc đã kinh qua, những quan hệ với cơ quan chủ quản cũ, các hoạt động mua bán và trao đổi một số tài sản nhất định, và đối với những người lần đầu phải kê khai thì họ phải nêu tên các khách hàng của họ nếu họ từng hoạt động trong các công việc dịch vụ thu phí trước khi chuyển sang làm việc cho chính quyền. Các quan chức cấp trung trong chính quyền thuộc nhánh hành pháp thì khai báo cáo tài chính ở mức độ hạn chế hơn và nộp cho cơ quan chủ quản hiện nay chứ không cần công bố cho công chúng.

Việc công bố các số liệu tài chính của các quan chức và nhân viên chính quyền liên bang mang lại cho chính quyền một trong những công cụ ngăn ngừa hữu hiệu nhất. Việc nghiên cứu các báo cáo này tạo cho chính quyền cơ hội tiên liệu về những xung đột tiềm tàng giữa các quyền lợi của một nhân viên và các nhiệm vụ của người này. Các cơ quan từ đó có thể trao đổi với các nhân viên về các biện pháp mà họ cần tiến hành để tránh các xung đột thực sự xảy ra. Các hành động đó có thể gồm tạm thời không để họ ra các quyết định, rời bỏ các vị trí, công việc tư nhân, ngừng xây dựng quỹ đen. Dĩ nhiên các báo cáo này cũng có thể được dùng để phục vụ cho việc thực thi pháp luật nếu các thông tin của bản báo cáo cho thấy có sự vi phạm luật pháp hoặc nếu có bằng chứng là người khai báo cáo đã khai gian. Tuy nhiên các quy định về công bố tài chính của Mỹ không được thiết kế để phát hiện việc làm giàu bất chính, đồng thời cũng không yêu cầu phải công bố giá trị thực của tài sản.

Các quy định về hành vi

Các quy định về hành vi của cả ba nhánh có thể gồm: yêu cầu không nhận và gợi ý về quà tặng từ các nguồn ngoài chính quyền cũng như từ các nhân viên khác, yêu cầu không làm việc và tham gia các hoạt động khác ngoài chính quyền, không được có những điểm mờ ám về quyền lợi tài chính, phải vô tư khi thi hành công vụ, không tìm kiếm thêm công việc khác, và không được lạm dụng chức vụ (tức là sử dụng chức trách để tư lợi, sử dụng sai mục đích các thông tin không dành cho công chúng và sử dụng sai thời gian công sở). Các quy định hành vi của nhánh hành pháp được áp dụng với tất cả các quan chức chuyên nghiệp cũng như các quan chức được bổ nhiệm theo quan hệ chính trị trong nhánh. Vì các tiêu chuẩn không giống nhau nên các quy định này nghiêm khắc hơn đối với các viên chức cấp cao nhất. Các hình phạt đối với các viên chức hành pháp vi phạm các tiêu chuẩn này gồm các cấp độ từ khiển trách

đến bãi nhiệm và khi một công chức chuyên nghiệp vi phạm, các hình thức kỷ luật này phải được thực hiện theo trình tự hành chính tiêu chuẩn .

Kết luận

Khởi đầu với hiến pháp, nước Mỹ đã phát triển một hệ thống độc lập các luật và các quy định nhằm thúc đẩy và yêu cầu chính quyền tự kiểm soát mình. Hệ thống này được thiết kế để thúc đẩy sự trung thực của các cơ quan thông qua việc hình thành các trình tự công bằng, công khai và nhất quán về thực hiện công việc chính quyền, và thúc đẩy sự trung thực cá nhân của các nhân viên thông qua việc hình thành các tiêu chuẩn công bằng, nhất quán và thực hiện được về hành vi đạo đức. Nó là một hệ thống đã tiến hóa theo thời gian và cần tiếp tục điều chỉnh để thích nghi với các thách thức mới như sự thay đổi về vai trò và quy mô của chính quyền và các tác động - đôi khi là những sức ép - của các công nghệ mới đối với các trình tự công việc của chính quyền.

Toàn văn bằng tiếng Anh của bài viết có trên Internet tại:

<http://usinfo.state.gov/journals/itdhr/0800/ijde/ley.htm>